

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 127/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2021/HSST- QĐ ngày 15/12/2021, đối với:

- Bị cáo: Đỗ Lê Thành C, sinh năm 2001 tại huyện HH, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú và ĐKKHKT: Khu Văn, thị trấn HN, huyện HH, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định được), con bà Đỗ Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 321 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 02/9/2021; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hồ Thị Bích Phương, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm 1996; Địa chỉ: Cụm 1, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Nội, xã ĐT, huyện ĐP, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đại K, sinh năm 1985; Địa chỉ: Cụm 6, xã TL, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h 05 phút ngày 21/8/2021 Đỗ Lê Thành C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu không mang biển kiểm soát đi từ khu đô thị TTĐ, xã TL, huyện ĐP về nơi trọ, khi đi đến mặt đường Quốc lộ 32 thì gặp tổ công tác của lực lượng cảnh sát cơ động Phòng PK02E, Công an thành phố Hà Nội. C lái xe bỏ chạy đến ngõ rẽ thuộc thôn CT, xã ĐG, huyện HĐ thì bị tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Do trời tối nên tổ công tác yêu cầu C dắt xe sang đường thuộc khu đô thị TTĐ, xã TL, huyện ĐP để làm việc. Tại đây, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của C đang mặc 02 (hai) gói ma túy trong đó có một gói nilon màu trắng kích thước 3 x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, C khai mà ma túy loại Ketamin; một gói giấy màu trắng có kích thước 3 x 3cm bên trong có một viên nén màu xanh và chất bột màu vàng, C khai nhận là ma túy “kẹo”. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và đưa C về trụ sở Công an xã TL, huyện ĐP để làm việc.

Tại cơ quan điều tra Đỗ Lê Thành C khai nhận: C lên Hà Nội gặp Nguyễn Văn Ch ở thôn Nội, xã ĐT, huyện HĐ để xin việc. Do dịch bệnh covid diễn biến phức tạp chưa có việc làm nên C thuê nhà ở thôn CT, xã ĐT, huyện HĐ để ở tạm chờ công việc. Do sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 21/8/2021, C lấy xe máy Honda Dream màu nâu không có biển kiểm soát của Nguyễn Văn Ch đi đến khu vực nghĩa trang gần chùa Bát Phúc, xã TL, ĐP và mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên địa chỉ) 02 (hai) gói ma túy với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) mang về nơi trọ để sử dụng. Trên đường đi về thì bị tổ công tác của lực lượng cảnh sát cơ động thuộc Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy. Tiền mua ma túy là của C do lao động mà có.

Tại kết luận số 6542/KLGD - PC09 ngày 30/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông có khối lượng 1,502 gam là ma túy loại Ketamine. 01 viên nén màu xanh, khối lượng 0,335 gam và chất bột màu vàng khối lượng 0,385 gam là ma túy loại MDMA.

Bản Cáo trạng số 117/CT-VKS- ĐP ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Lê Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Lê Thành C khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai trong quá trình điều tra. Bị cáo còn khai, trước khi đi mua ma túy bị cáo có sử dụng điện thoại cá nhân của bị cáo để gọi cho người bán, sau khi gọi xong bị cáo đã xóa bỏ lịch sử cuộc gọi

nên không nhớ số. Bị cáo tỏ ra hối hận và xin Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo C trình bày quan điểm: thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc đến bị cáo tuổi còn quá trẻ, có hoàn cảnh đáng thương, gia đình thuộc hộ cận nghèo, từ nhỏ bị cáo đã không có bố; bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đỗ Lê Thành C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi đã qua sử dụng, số máy MKQJ2JIA, số seri DNRQDM45QRY5, bên trong lắp số sim 0789861993 của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của Đỗ Lê Thành C được phát hiện tại khu đô thị TTĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 21/8/2021, Đỗ Lê Thành C sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Dream, số khung 367380, số máy 1667395 của anh Nguyễn Ngọc Kh, đi mua 1,502 gam ma túy loại Ketamine và 0,72 gam ma túy loại MDMA với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nghĩa trang gần chùa Bát Phúc thuộc cụm 12, xã TL, huyện ĐP, để về sử dụng. Trên đường C đi về nơi ở trọ thì bị tổ công tác của lực lượng Cảnh sát cơ động, Công an thành phố Hà Nội phát hiện thu giữ toàn bộ ma túy cùng vật chứng khác.

[3]. Hành vi của Đỗ Lê Thành C mua và cất giữ hai loại ma túy với tổng khối lượng 2,222 gam để sử dụng như nêu trên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ra sự mất ổn định đối với trật tự an trên địa bàn huyện ĐP cũng như tình hình trật tự an xã hội nói chung.

[5]. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng. Ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm của xã hội nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác. Do đó, Đảng và Nhà nước ta kiên quyết bài trừ, loại bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi cuộc sống. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội không có tiền tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo còn trẻ tuổi, có hoàn cảnh đáng thương từ nhỏ không biết bố là ai, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 của Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã điều tra nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong sẽ tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi đã qua sử dụng, số máy MKQJ2JIA, số seri DNRQDM45QRY5, bên trong lắp số sim 0789861993 của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Chiếc xe máy Honda Dream màu nâu số khung 367380, số máy 1667395 do Công điều khiển đi mua ma túy là của anh Nguyễn Ngọc Kh có biển kiểm soát 29C1- 315.13. Anh Kh đã mua của Nguyễn Văn Ch nhưng cho Ch mượn lại để dùng. Anh Kh không biết C dùng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kh là đúng.

[10]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Lê Thành C 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/8/2021.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi đã qua sử dụng, số máy MKQJ2JIA, số seri DNRQDM45QRY5, bên trong lắp số sim 0789861993. (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Lê Thành C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP Hà Nội.
- Bị cáo, .;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

